

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VINH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2021/DS-ST

Ngày: 08- 11 – 2021

*V/v Tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VINH CHÂU, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Chiêu Hùng.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Triệu Khánh Long

Bà Nguyễn Huỳnh Hoa

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Ah Đô - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 149/2021/TLST-DS, ngày 10 tháng 6 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Duy M, sinh năm 1985

Địa chỉ thường trú: Xã L, huyện CL, tỉnh Hà Tĩnh

Địa chỉ liên hệ: khóm N, phường H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

Là chủ hộ kinh doanh Thành Long tại địa chỉ: Khóm B, phường P, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Dương Gia A, sinh năm 1995; Địa chỉ liên hệ: Ấp A, xã T, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng (Theo văn bản ủy quyền ngày 08/11/2021). (có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Hàng N, sinh năm 1983. (có mặt)

Địa chỉ: ấp A, xã T, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 26/5/2021 của nguyên đơn ông Nguyễn Duy M cũng

nghư quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại theo ủy quyền của nguyên đơn chị Dương Gia A trình bày: Vào năm 2016 hộ kinh doanh L do ông Nguyễn Duy M làm chủ hộ có ký hợp đồng mua bán thức ăn với ông Hàng N, không có lập văn bản. Đến ngày 18/4/2017 ông Nguyễn Duy M với ông Hàng N có giao kết với nhau Hợp đồng bằng văn bản về việc mua bán thức ăn và thuốc thủy sản. Theo Hợp đồng, ông M bán thức ăn và thuốc thủy sản cho ông N, thời hạn thanh toán là cuối vụ thu hoạch tôm hoặc tôm bị thất mùa thì ông N vẫn phải trả dứt điểm công nợ cho ông M. Thực hiện Hợp đồng, ông M đã bán thức ăn và thuốc thủy sản cho ông N theo đúng đơn hàng của ông N yêu cầu. Đến ngày 01/11/2020, hai bên có ký xác nhận công nợ là ông N còn nợ ông M số tiền 254.151.000 đồng.

Nay, ông Nguyễn Duy M yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Hàng N phải thanh toán tiền nợ gốc là 254.151.000 đồng và tiền nợ lãi từ ngày 18/7/2019 đến ngày 18/5/2021 là 46.594.350 đồng và tiếp tục trả lãi kể từ ngày 18/5/2021 với lãi suất 10%/năm cho đến khi đưa vụ án ra xét xử.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Hàng N thanh toán nợ cho nguyên đơn ông Nguyễn Duy M số tiền nợ thức ăn là 254.151.000 đồng. (Hai trăm năm mươi bốn triệu một trăm năm mươi một nghìn đồng) đối với tiền lãi không yêu cầu.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Hàng N trình bày: Ông N thừa nhận là có nợ tiền thức ăn của nguyên đơn với số tiền 254.151.000 đồng đúng như nguyên đơn khởi kiện, do công nợ cao bên nguyên đơn cắt thức ăn, ông N không nuôi tôm sú được nên không có tiền trả cho nguyên đơn. Do hoàn cảnh khó khăn nên yêu cầu bên nguyên đơn phải tiếp tục bán thức ăn cho ông N, để ông N nuôi tôm mới có tiền trả cho nguyên đơn, hoặc đợi ông N trả nợ Ngân hàng đến năm 2024 thì dứt nợ, khi đó ông N sẽ trả cho bên nguyên đơn mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ, hoặc nếu như bên nguyên đơn chấp nhận như cam kết trước đây thì mỗi tháng ông N trả 500.000 đồng bắt đầu tính từ tháng 7 năm 2021 cho đến khi dứt nợ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự, chứng cứ được thu thập đầy đủ đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho các đương sự. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Hội đồng xét xử đã xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán số tiền mua thức ăn còn nợ

254.151.000 đồng (Hai trăm năm mươi bốn triệu một trăm năm mươi một nghìn đồng) cho nguyên đơn. Nghĩa vụ chịu án phí sơ thẩm đối với đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa nguyên đơn ông Nguyễn Duy M với bị đơn ông Hàng N là tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và bị đơn có địa chỉ cư trú ở ấp V, xã T, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung vụ án: Vào năm 2016 nguyên đơn có bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản cho bị đơn, hàng hóa được nhân viên giao hàng chở tận nơi hoặc ông N hoặc người nhà của ông N đến lấy hàng tại kho của ông M, khi kết toán lại thì ông N còn nợ ông M số tiền 254.151.000 đồng (*Hai trăm năm mươi bốn triệu một trăm năm mươi một nghìn đồng*) và hai bên có ký đối chiếu xác nhận công nợ và được bị đơn N thừa nhận không phản đối, tình tiết nêu trên nên nguyên đơn không phải chứng minh. Do đó yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận buộc bị đơn trả số tiền mua thức ăn còn nợ là 254.151.000 đồng (*Hai trăm năm mươi bốn triệu một trăm năm mươi một nghìn đồng*) cho nguyên đơn.

[3] Xét yêu cầu trả tiền lãi: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là không yêu cầu bị đơn phải trả lãi suất cho nguyên đơn, thấy rằng việc đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn không yêu cầu tính lãi là không vượt quá phạm vi khởi kiện bA đầu nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét ý kiến của bị đơn: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn trình bày do hoàn cảnh khó khăn nên yêu cầu bên nguyên đơn phải tiếp tục bán thức ăn cho bị đơn, để bị đơn nuôi tôm mới có tiền trả cho nguyên đơn, hoặc đợi bị đơn trả nợ Ngân hàng đến năm 2024 thì dứt nợ, khi đó bị đơn sẽ trả cho bên nguyên đơn mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi dứt nợ, hoặc nếu như bên nguyên đơn chấp nhận như cam kết trước đây thì mỗi tháng bị đơn trả 500.000 đồng bắt đầu tính từ tháng 7 năm 2021 cho đến khi dứt nợ. Tuy nhiên, người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn không đồng ý nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và ông Nguyễn Duy M có đơn yêu cầu thi hành án, thì hàng tháng ông Hàng N phải trả lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[5] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 244, Điều 271, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 430, Điều 433, Điều 434, Điều 440, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Duy M đối với bị đơn ông Hàng N.

Buộc bị đơn ông Hàng N có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn ông Nguyễn Duy M số tiền mua thức ăn nuôi tôm còn nợ 254.151.000 đồng (*Hai trăm năm mươi bốn triệu một trăm năm mươi một nghìn đồng*)

2. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và ông Nguyễn Duy M có đơn yêu cầu thi hành án, thì hàng tháng ông Hàng N phải trả lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn ông Hàng N phải chịu án phí là 12.707.550 đồng (Mười hai triệu bảy trăm lẻ bảy nghìn năm trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Nguyên đơn ông Nguyễn Duy M không phải chịu án phí, được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.518.633 đồng (Bảy triệu năm trăm mười tám nghìn sáu trăm ba mươi ba đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008754 ngày 08/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAD tỉnh ST (Phòng KTNV&THA);
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Đương sự;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Dương Chiêu Hùng